

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 378-HĐBT ngày 16-11-1991 về những biện pháp giải quyết vốn lưu động của các doanh nghiệp Nhà nước.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Để các doanh nghiệp Nhà nước có đủ vốn lưu động tối thiểu cần thiết khi chuyển sang thực hiện cơ chế mới,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Các doanh nghiệp Nhà nước mới thành lập theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền đã được đăng ký kinh doanh thì được Bộ Tài chính cấp vốn lưu động pháp định. Mức vốn lưu động pháp định được cấp tối đa bằng 30% nhu cầu vốn lưu động.

Điều 2. - Đối với các doanh nghiệp Nhà nước đang hoạt động thì phải:

- Xác định lại chính xác vốn lưu động hiện có của doanh nghiệp (gồm vốn ngân sách cấp và vốn tự bổ sung) khi giao vốn để bảo toàn và phát triển vốn theo chỉ thị số 138-CT, ngày 25-4-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và quyết định số 332 HĐBT ngày 23 tháng 10 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng về bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh đối với các doanh nghiệp Nhà nước.

- Rà soát lại và tăng cường áp dụng các giải pháp tăng vòng quay vốn lưu động; có kế hoạch tiếp tục xử lý số tài sản và vốn khê đọng (những trường hợp thuộc

thẩm quyền của cơ quan chủ quản thì kiến nghị giải pháp cụ thể để các cơ quan này quyết định); nghiêm chỉnh chấp hành các chỉ thị, quyết định về thanh toán công nợ dầy dụa theo sự chỉ đạo của Ban thanh toán công nợ Trung ương; nghiêm chỉnh chấp hành lệnh điều động (điều hòa) vốn của cơ quan chủ quản như nói tại điều 3 dưới đây.

Điều 3. - Các Bộ và Ủy ban Nhân dân quản lý trực tiếp các doanh nghiệp Nhà nước (cơ quan chủ quản) được quyền điều hòa vốn lưu động giữa các doanh nghiệp Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của mình, sau khi thống nhất với Bộ Tài chính.

Bộ Tài chính thực hiện việc điều hòa vốn lưu động của các doanh nghiệp Nhà nước giữa các ngành và địa phương sau khi xin ý kiến và được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đồng ý.

Điều 4. - Đối với các doanh nghiệp thiếu vốn lưu động pháp định thì Bộ Tài chính cùng cơ quan chủ quản xem xét để bổ sung bằng các nguồn sau đây:

a) Vốn do Nhà nước cấp để dự trữ vật tư ở doanh nghiệp được phép đưa ra sử dụng;

b) Chênh lệch giá phải nộp ngân sách hoặc chênh lệch tỷ giá (nếu có);

c) Tiền bán tài sản, vật tư ứ đọng không cần dùng thuộc diện phải nộp ngân sách Nhà nước;

d) Phần vốn lưu động được điều hòa từ các doanh nghiệp khác.

Nếu đã được bổ sung từ các nguồn trên vẫn chưa bảo đảm đủ vốn lưu động pháp định thì doanh nghiệp cần điều chỉnh hoạt động kinh doanh cho phù hợp với khả năng vốn.

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +848-38456684

Đối với các doanh nghiệp trọng điểm kinh doanh có hiệu quả sau khi đã bù đắp từ các nguồn vốn nói trên vẫn chưa đủ vốn lưu động pháp định thì có thể giải quyết tiếp bằng các nguồn:

e) Phần thu nộp ngân sách vượt kế hoạch;

g) Các khoản nợ ngân sách đang tồn đọng;

h) Cấp thẳng từ ngân sách đối với những trường hợp cá biệt nếu những biện pháp trên không có khả năng thực hiện.

Những nguồn vốn bổ sung thuộc các mục từ (a) đến (h) đều coi là vốn của Ngân sách Nhà nước.

Điều 5. - Đối với các Tổng Công ty được Nhà nước giao nhiệm vụ bảo đảm xuất, nhập khẩu những hàng hóa - vật tư thiết yếu theo kế hoạch Nhà nước đến nay chưa được cấp vốn lưu động và hoạt động chủ yếu dựa vào nguồn hàng hóa vật tư nhập siêu của nước ngoài thì Bộ Tài chính cùng với Bộ chủ quản và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét phương án giải quyết vốn lưu động cho các Tổng Công ty này gắn liền với việc sắp xếp lại kinh doanh và thanh toán công nợ dây dụa, trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định cho từng trường hợp.

Điều 6. - Ngoài vốn lưu động pháp định được cấp, doanh nghiệp Nhà nước được huy động để bổ sung đáp ứng cho đủ nhu cầu vốn lưu động từ nhiều nguồn, như vay Ngân hàng, các tổ chức tín dụng, công ty Tài chính, Công ty Bảo hiểm, các đơn vị trong và ngoài nước, các tầng lớp dân cư... theo luật pháp quy định.

Điều 7. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn chi tiết việc thi hành.

Các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân

dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T Chủ tịch

Phó Chủ tịch

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 388-HĐBT ngày 20-11-1991 ban hành Quy chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Để sắp xếp lại và chấn chỉnh tổ chức các doanh nghiệp Nhà nước trong điều kiện chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước và trong khi chưa có các luật về doanh nghiệp Nhà nước;

Theo quyết định của kỳ họp Hội đồng Bộ trưởng ngày 25 - 26 tháng 9 năm 1991,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. - Ban hành kèm theo Nghị định này Quy chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước.

Điều 2. - Quy chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp Nhà nước do Trung ương và địa phương trực tiếp quản lý. Các doanh nghiệp Nhà nước đã được thành lập trước ngày ban hành Nghị định này đều phải làm lại thủ tục thành lập và đăng ký kinh doanh theo Quy chế này.